

PHỤ LỤC 2

Công bố giá sản phẩm xi măng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh
(Kèm Thông báo số /TB-SXD-KTVLXD ngày / /2026 của Sở Xây dựng)

Giá bán tại địa bàn (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (VAT)) (*)
Ghi chú: Khu vực 1 (TPHCM (cũ))
Khu vực 2 (Bình Dương)
Khu vực 3 (Bà Rịa-Vũng Tàu)
Riêng Chi nhánh Công ty CP xi măng Vicem Hà Tiên - Xi nghiệp Tiêu thụ và dịch vụ Xi măng Vecem Hà Tiên, khu vực gồm:
(- Địa bàn TP. Hồ Chí Minh - Vùng bán hàng "Hồ Chí Minh"
- Địa bàn TP. Hồ Chí Minh - Vùng bán hàng "Bình Dương";
- Địa bàn TP. Hồ Chí Minh - Vùng bán hàng "Bà Rịa Vũng Tàu", "Đặc khu Côn Đảo"
- Các khu vực bán hàng được ghi cụ thể ở mục ghi chú)

STT	Nhóm vật liệu	Tên vật liệu/loại vật liệu xây dựng	Đơn vị tính	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách	Nhà sản xuất	Xuất xứ	Điều kiện thương mại	Vận chuyển	Ghi chú	Khu vực 1	Khu vực 2	Khu vực 3
1	Xi măng	Xi măng bao PCB40	đồng /bao	Phù hợp QCVN 16:2023/BXD; TCVN 6260:2009	bao 50kgs	CN CTCP Xi Măng Thăng Long, KCN Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, Tp.HCM	Việt Nam		Không có thông tin	Giá bán tại CN CTCP Xi Măng Thăng Long	75.000	68.000	65.000
2	Xi măng	Xi măng rời PCB50	đồng /tấn	Phù hợp QCVN 16:2023/BXD; TCVN 6260:2009	xá dạng rời	CN CTCP Xi Măng Thăng Long, KCN Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, Tp.HCM	Việt Nam		Không có thông tin	Giá bán tại CN CTCP Xi Măng Thăng Long	1.550.000	1.580.000	1.660.000
3	Xi măng	Xi măng poóc lăng hỗn hợp, PCB40 (xi măng rời)	đồng /tấn	TCVN 6260:2020	Xi măng rời	Trạm Thị Vải; Trạm Hiệp Phước	Việt Nam	Giá chưa trừ chiết khấu sản lượng, chính sách trả tiền trước	Phương tiện bên mua	Công ty TNHH Siam City Cement (Việt Nam)	1.440.000		
4	Xi măng	Xi măng poóc lăng hỗn hợp, PCB40 (Bao 50 kg)	đồng /tấn	TCVN 6260:2020	Bao 50 kg	Trạm Cát Lái; Hiệp Phước; Thị Vải	Việt Nam	Giá chưa trừ chiết khấu sản lượng, chính sách trả tiền trước	Phương tiện bên mua	Công ty TNHH Siam City Cement (Việt Nam)	1.551.251		
5	Xi măng	Xi măng poóc lăng hỗn hợp bên sun phát, PCBBFS 40-MS (PCBBFS II)	đồng /tấn	TCVN 7711:2013	Xi măng rời	Trạm Thị Vải	Việt Nam	Giá chưa trừ chiết khấu sản lượng, chính sách trả tiền trước	Phương tiện bên mua	Công ty TNHH Siam City Cement (Việt Nam)	1.532.593		
6	Xi măng	Xi măng poóc lăng xi lò cao, PCBBFS 40 (PCBBFS I)	đồng /tấn	TCVN 4316:2007	Xi măng rời	Trạm Thị Vải	Việt Nam	Giá chưa trừ chiết khấu sản lượng, chính sách trả tiền trước	Phương tiện bên mua	Công ty TNHH Siam City Cement (Việt Nam)	1.440.000		
7	Xi măng	Xi măng xây trát, MC25 (Tên thương mại: INSEE Wall Pro)	đồng /tấn	TCVN 9202:2012	Bao 40 kg	Trạm Cát Lái; Hiệp Phước; Thị Vải	Việt Nam	Giá chưa trừ chiết khấu sản lượng, chính sách trả tiền trước	Phương tiện bên mua	Công ty TNHH Siam City Cement (Việt Nam)	1.568.182		
8	Xi măng	Xi măng Pooc lăng hỗn hợp PCB30	Tấn	QCVN 16:2023/BXD TCVN 6260:2020	Xi măng rời	Chi nhánh Phía Nam- Công ty CP xi măng Cẩm Phả - KCN Mỹ Xuân A, Phường Phú Mỹ, Tp HCM	Việt Nam	-Giá bán tại chân công trình tại Tp Hồ Chí Minh, đã bao gồm chi phí vận chuyển	Không có thông tin	Chi nhánh Phía Nam- Công ty CP xi măng Cẩm Phả - KCN Mỹ Xuân A, Phường Phú Mỹ, Tp HCM	1.574.074		
9	Xi măng	Xi măng Pooc lăng hỗn hợp PCB40	Tấn	QCVN 16:2023/BXD TCVN 6260:2020	Đóng bao 50 kg	Chi nhánh Phía Nam- Công ty CP xi măng Cẩm Phả - KCN Mỹ Xuân A, Phường Phú Mỹ, Tp HCM	Việt Nam	-Giá bán tại chân công trình tại Tp Hồ Chí Minh, đã bao gồm chi phí vận chuyển	Không có thông tin	Chi nhánh Phía Nam- Công ty CP xi măng Cẩm Phả - KCN Mỹ Xuân A, Phường Phú Mỹ, Tp HCM	1.666.667		

10	Xi măng	Xi măng Pooc lăng hỗn hợp bền sunfat trung bình loại PCB40-MS	Tấn	TCVN 7711:2013	Xi măng rời	Chi nhánh Phía Nam- Công ty CP xi măng Cẩm Phả - KCN Mỹ Xuân A, Phường Phú Mỹ, Tp HCM	Việt Nam	-Giá bán tại chân công trình tại Tp Hồ Chí Minh , đã bao gồm chi phí vận chuyển	Không có thông tin	Chi nhánh Phía Nam- Công ty CP xi măng Cẩm Phả - KCN Mỹ Xuân A, Phường Phú Mỹ, Tp HCM	1.666.667		
11	Xi măng	Xi măng Pooc lăng xi lò cao Loại 1 PCB _{BFS} 40	Tấn	TCVN 4316:2007	Xi măng rời	Chi nhánh Phía Nam- Công ty CP xi măng Cẩm Phả - KCN Mỹ Xuân A, Phường Phú Mỹ, Tp HCM	Việt Nam	-Giá bán tại chân công trình tại Tp Hồ Chí Minh , đã bao gồm chi phí vận chuyển	Không có thông tin	Chi nhánh Phía Nam- Công ty CP xi măng Cẩm Phả - KCN Mỹ Xuân A, Phường Phú Mỹ, Tp HCM	1.800.000		
12	Xi măng	Xi măng Pooc lăng hỗn hợp PCB50	Tấn	QCVN 16:2023/BXD TCVN 6260:2020	Xi măng rời	Chi nhánh Phía Nam- Công ty CP xi măng Cẩm Phả - KCN Mỹ Xuân A, Phường Phú Mỹ, Tp HCM	Việt Nam	-Giá bán tại chân công trình tại Tp Hồ Chí Minh , đã bao gồm chi phí vận chuyển	Không có thông tin	Chi nhánh Phía Nam- Công ty CP xi măng Cẩm Phả - KCN Mỹ Xuân A, Phường Phú Mỹ, Tp HCM	1.666.667		
13	Xi măng	Xi măng Pooc lăng PC40	Tấn	QCVN 16:2023/BXD TCVN 2682:2020	Đóng bao 50 kg	Chi nhánh Phía Nam- Công ty CP xi măng Cẩm Phả - KCN Mỹ Xuân A, Phường Phú Mỹ, Tp HCM	Việt Nam	-Giá bán tại chân công trình tại Tp Hồ Chí Minh , đã bao gồm chi phí vận chuyển	Không có thông tin	Chi nhánh Phía Nam- Công ty CP xi măng Cẩm Phả - KCN Mỹ Xuân A, Phường Phú Mỹ, Tp HCM	1.944.444		
14	Xi măng	Xi măng Pooc lăng PC40	Tấn	QCVN 16:2023/BXD TCVN 2682:2020	Xi măng rời	Chi nhánh Phía Nam- Công ty CP xi măng Cẩm Phả - KCN Mỹ Xuân A, Phường Phú Mỹ, Tp HCM	Việt Nam	-Giá bán tại chân công trình tại Tp Hồ Chí Minh , đã bao gồm chi phí vận chuyển	Không có thông tin	Chi nhánh Phía Nam- Công ty CP xi măng Cẩm Phả - KCN Mỹ Xuân A, Phường Phú Mỹ, Tp HCM	1.759.259		
15	Xi măng	Xi măng Pooc lăng bền sunfat trung bình loại PC _{MSR} 40	Tấn	QCVN 16:2023/BXD TCVN 6067:2018	Xi măng rời	Chi nhánh Phía Nam- Công ty CP xi măng Cẩm Phả - KCN Mỹ Xuân A, Phường Phú Mỹ, Tp HCM	Việt Nam	-Giá bán tại chân công trình tại Tp Hồ Chí Minh , đã bao gồm chi phí vận chuyển	Không có thông tin	Chi nhánh Phía Nam- Công ty CP xi măng Cẩm Phả - KCN Mỹ Xuân A, Phường Phú Mỹ, Tp HCM	1.805.556		
16	Xi măng	Xi măng xây trát MC25 (xi măng bao xây tô)	Tấn	TCVN 9202: 2012	Đóng bao 50 kg	Chi nhánh Phía Nam- Công ty CP xi măng Cẩm Phả - KCN Mỹ Xuân A, Phường Phú Mỹ, Tp HCM	Việt Nam	-Giá bán tại chân công trình tại Tp Hồ Chí Minh , đã bao gồm chi phí vận chuyển	Không có thông tin	Chi nhánh Phía Nam- Công ty CP xi măng Cẩm Phả - KCN Mỹ Xuân A, Phường Phú Mỹ, Tp HCM	1.574.074		
17	Xi măng	Xi măng Pooc lăng hỗn hợp PCB40	đồng/bao 50kg	TCVN 6260:2020 QCVN 16:2023/BXD	Đồng/Bao 50kg	NM xi măng Hiệp Phước NM xi măng Tây Ninh NM xi măng Bình Dương	Việt Nam		Giá đã bao gồm chi phí vận chuyển	Công ty TNHH Kinh Doanh Tiếp thị XM FICO - YTL	94.062	87.737	91.500
18	Xi măng	Xi măng pooc lăng hỗn hợp bền sun phát PCB40-MS	đồng/bao 50kg	TCVN 7711:2013		NM xi măng Hiệp Phước NM xi măng Tây Ninh NM xi măng Bình Dương	Việt Nam		Giá đã bao gồm chi phí vận chuyển	Công ty TNHH Kinh Doanh Tiếp thị XM FICO - YTL	104.000	104.000	104.000
19	Xi măng	Xi măng pooc lăng hỗn hợp bền sun phát PCBBFS40-HS xá	đồng/tấn	TCVN 7711:2013		NM xi măng Hiệp Phước NM xi măng Tây Ninh	Việt Nam		Giá đã bao gồm chi phí vận chuyển	Công ty TNHH Kinh Doanh Tiếp thị XM FICO - YTL	2.000.000	2.000.000	2.000.000
20	Xi măng	Xi măng pooc lăng hỗn hợp bền sun phát PCBBFS50-HS xá	đồng/tấn	TCVN 7711:2013		NM xi măng Hiệp Phước	Việt Nam		Giá đã bao gồm chi phí vận chuyển	Công ty TNHH Kinh Doanh Tiếp thị XM FICO - YTL	2.000.000	2.000.000	2.000.000
21	Xi măng	Xi măng pooc lăng xi lò cao (PCBBFS50)	đồng/tấn	TCVN 4316:2007		NM xi măng Hiệp Phước	Việt Nam		Giá đã bao gồm chi phí vận chuyển	Công ty TNHH Kinh Doanh Tiếp thị XM FICO - YTL	1.930.909	1.930.909	1.930.909

22	Xi măng	Xi măng pooc lăng xi lò cao (PCBBFS40)	đồng/tấn	TCVN 4316:2007		NM xi măng Hiệp Phước	Việt Nam		Giá đã bao gồm chi phí vận chuyển	Công ty TNHH Kinh Doanh Tiếp thị XM FICO - YTL	1.930.909	1.930.909	1.930.909
23	Xi măng	Xi măng pooc lăng hỗn hợp PCB40 - MS dạng xá	đồng/tấn	TCVN 7711:2013		NM xi măng Hiệp Phước	Việt Nam		Giá đã bao gồm chi phí vận chuyển	Công ty TNHH Kinh Doanh Tiếp thị XM FICO - YTL	1.900.909	1.900.909	1.900.909
24	Xi măng	Xi măng pooc lăng hỗn hợp PCB50 - MS dạng xá	đồng/tấn	TCVN 7711:2013		NM xi măng Hiệp Phước NM xi măng Tây Ninh	Việt Nam		Giá đã bao gồm chi phí vận chuyển	Công ty TNHH Kinh Doanh Tiếp thị XM FICO - YTL	1.900.909	1.900.909	1.900.909
25	Xi măng	Xi măng Poóc lăng hỗn hợp PCB50 FICO dạng xá	đồng/tấn	TCVN 6260:2020 QCVN 16:2023/BXD		NM xi măng Hiệp Phước	Việt Nam		Giá đã bao gồm chi phí vận chuyển	Công ty TNHH Kinh Doanh Tiếp thị XM FICO - YTL	1.980.000	1.980.000	1.980.000
26	Xi măng	Xi măng pooc lăng hỗn hợp bên sun phát PCMSR40	đồng/tấn	TCVN 7711:2013 QCVN 16-2023/BXD		NM xi măng Hiệp Phước NM xi măng Tây Ninh	Việt Nam		Giá đã bao gồm chi phí vận chuyển	Công ty TNHH Kinh Doanh Tiếp thị XM FICO - YTL	2.030.000	2.030.000	2.030.000
27	Xi măng	Xi măng pooc lăng hỗn hợp bên sun phát PCMSR50	đồng/tấn	TCVN 7711:2013 QCVN 16-2023/BXD		NM xi măng Hiệp Phước NM xi măng Tây Ninh	Việt Nam		Giá đã bao gồm chi phí vận chuyển	Công ty TNHH Kinh Doanh Tiếp thị XM FICO - YTL	2.030.000	2.030.000	2.030.000
28	Xi măng	XI MĂNG VICEM HẠ LONG PCB40 (Bao)	đồng/tấn	QCVN16:2023/BXD; TCVN 6260:2020	Dạng bao (50kg ± 0,5 kg)	Công ty TNHH MTV Xi măng Hạ Long. Địa chỉ: Lô C25, KCN Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, TP.HCM.	Việt Nam		Giá bán tận chân công trình, bao gồm chi phí vận chuyển. Chưa bao gồm thuế VAT		1.509.259	1.481.481	1.481.481
29	Xi măng	XI MĂNG XÂY TỔ PCB40 (Bao) (VICEM HẠ LONG)	đồng/tấn	QCVN16:2023/BXD; TCVN 6260:2020	Dạng bao (40kg ± 0,4 kg)	Công ty TNHH MTV Xi măng Hạ Long. Địa chỉ: Lô C26, KCN Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, TP.HCM.	Việt Nam		Nhận hàng tại nhà máy (Lô C25, KCN Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, TP.HCM). Chưa bao gồm chi phí vận chuyển và các chi phí khác		1.509.259	1.481.481	1.481.481
30	Xi măng	XI MĂNG PCB40 ĐA DỤNG (Rời/Xá) (VICEM HẠ LONG)	đồng/tấn	QCVN16:2023/BXD; TCVN 6260:2020	Dạng rời/xá	Công ty TNHH MTV Xi măng Hạ Long. Địa chỉ: Lô C26, KCN Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, TP.HCM.	Việt Nam		Nhận hàng tại nhà máy (Lô C25, KCN Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, TP.HCM). Chưa bao gồm chi phí vận chuyển và các chi phí khác		1.527.778	1.527.778	1.527.778
31	Xi măng	XI MĂNG PCB40 CÔNG NGHIỆP, (Rời/Xá) (VICEM HẠ LONG)	đồng/tấn	QCVN16:2023/BXD; TCVN 6260:2020	Dạng rời/xá	Công ty TNHH MTV Xi măng Hạ Long. Địa chỉ: Lô C26, KCN Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, TP.HCM.	Việt Nam		Nhận hàng tại nhà máy (Lô C25, KCN Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, TP.HCM). Chưa bao gồm chi phí vận chuyển và các chi phí khác		1.620.370	1.620.370	1.620.370
32	Xi măng	XI MĂNG BÊN SUN PHÁT PCB40-MS (Bao) (VICEM HẠ LONG)	đồng/tấn	TCVN 7711:2013	Dạng bao (50kg ± 0,5 kg)	Công ty TNHH MTV Xi măng Hạ Long. Địa chỉ: Lô C26, KCN Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, TP.HCM.	Việt Nam		Nhận hàng tại nhà máy (Lô C25, KCN Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, TP.HCM). Chưa bao gồm chi phí vận chuyển và các chi phí khác		1.509.259	1.481.481	1.481.481
33	Xi măng	XI MĂNG BÊN SUN PHÁT PCB40-MS (Rời/Xá) (VICEM HẠ LONG)	đồng/tấn	TCVN 7711:2013	Dạng rời/xá	Công ty TNHH MTV Xi măng Hạ Long. Địa chỉ: Lô C26, KCN Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, TP.HCM.	Việt Nam		Nhận hàng tại nhà máy (Lô C25, KCN Hiệp Phước, Xã Hiệp Phước, TP.HCM). Chưa bao gồm chi phí vận chuyển và các chi phí khác		1.527.778	1.527.778	1.527.778